

Bản án số: 191/2023/HSST
Ngày 17/8/2023

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

* Bị hại: Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1993. Vắng mặt.
Trú tại: Tổ 15 phố V, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2023, Phạm Mạnh T đi đến mua hàng tại quán bán thịt vịt ở Tổ 15, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Trong khi chờ mua hàng, Tr nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng của chủ quán là anh Vũ Văn T, sinh năm 1993, HKTT: xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, đang để trong giỏ đựng đồ ở trên bàn bán hàng. Lợi dụng lúc anh T đang ở trong nhà, nhân viên của quán vịt đang bận bán hàng, Tr liền lấy chiếc điện thoại trên cát giấu vào túi quần bên trái rồi mua thịt vịt và đi về nhà. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh T kiểm tra máy ghi hình (Camera) của quán thấy ghi lại hình ảnh Tr lấy điện thoại nên đến cơ quan công an trình báo sự việc. Đến tối cùng ngày, Tr thấy có người đăng trên nhóm cư dân V hình ảnh ghi được nêu trên. Tr biết sự việc đã bị lộ nên chiều 23/5/2023, Tr đem chiếc điện thoại đã trộm cắp nêu trên đến đầu thú và giao nộp vật chứng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, số Imei: 353107100800396, số imeid: 35310710080039.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án nêu trên. Tại Kết luận định giá số 148/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng trị giá 5.000.000 đồng.*

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại vật chứng đã thu giữ nêu trên là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn T. Kết quả kiểm tra điện thoại có lưu giữ nhiều hình ảnh của anh T và không có dữ liệu liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng, trả lại anh T chiếc điện thoại trên. Đồng thời đại diện gia đình bị can Tr đã bồi thường cho anh T số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền bồi thường, anh T không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Mạnh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của

những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 206/CT-VKS-HM, ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Mạnh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Mạnh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Mạnh T như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Mạnh T từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/5/2023.

Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không xét.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không có tranh luận với Kiểm sát viên. Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2023, bị cáo Phạm Mạnh T đi đến mua hàng tại quán bán thịt vịt của anh Vũ Văn T ở tổ 15, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Trong khi chờ mua hàng, Tr nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng của chủ quán là anh Vũ Văn T, sinh năm 1993, HKTT: xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, đang để trong giỏ đựng đồ ở trên bàn bán hàng. Lợi dụng lúc anh T đang ở trong nhà, nhân viên của quán vịt đang bận bán hàng không có ai trong coi quản lý chiếc điện thoại, Tr liền lấy chiếc điện thoại trên cất giấu vào túi quần bên trái rồi thanh toán tiền mua thịt vịt và đi về nhà. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh T kiểm tra máy ghi hình (Camera) của quán thấy ghi lại hình ảnh Tr lấy điện thoại nên đến cơ quan công an trình báo sự việc. Đến tối cùng ngày, Tr thấy có người đăng trên nhóm cư dân V hình ảnh ghi được nêu trên. Tr biết sự việc đã bị lộ nên chiều 23/5/2023, Tr đem chiếc điện thoại đã trộm cắp nêu trên đến Công an phường Vĩnh Hưng đầu thú và giao nộp vật chứng.

Tại Kết luận định giá số 148/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Mạnh T đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phạm Mạnh T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo Phạm Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại và không có ai quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng là tài sản của anh Vũ Văn T. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản; 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã hết thời hiệu, tuy nhiên phải coi là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Phạm Mạnh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi ngay trả lại cho người bị hại; bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có bố mẹ được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến chống Mỹ; nên được áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật;

Đối với tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Văn T đã nhận lại tài sản và có đơn đề nghị không xem xét về trách nhiệm dân sự, nên không xét.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 89; 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 và Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Mạnh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/5/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Văn T đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

4. Biện pháp tư pháp: Không xét.

5. Về án phí HSST: Bị cáo Phạm Mạnh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Xuân Phương